

QUYẾT ĐỊNH

**Ban hành Kế hoạch tổ chức sơ kết 03 năm
thi hành Luật Tổ chức Tòa án nhân dân năm 2014**

CHÁNH ÁN TÒA ÁN NHÂN DÂN TỐI CAO

Căn cứ Luật Tổ chức Tòa án nhân dân năm 2014;

Căn cứ Kế hoạch số 889-KH/BCS ngày 22 tháng 5 năm 2018 của Ban cán sự đảng Tòa án nhân dân tối cao về thực hiện Nghị quyết Trung ương 6 khóa XII của Đảng trong các Tòa án nhân dân;

Xét đề nghị của Vụ trưởng Vụ Pháp chế và Quản lý khoa học Tòa án nhân dân tối cao,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Kế hoạch tổ chức sơ kết 03 năm thi hành Luật Tổ chức Tòa án nhân dân năm 2014.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký ban hành.

Điều 3. Chánh án Tòa án quân sự Trung ương, Thủ trưởng các đơn vị thuộc Tòa án nhân dân tối cao, Chánh án Tòa án nhân dân cấp cao, Chánh án Tòa án nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương, Tòa án quân sự cấp quân khu chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. /4

Nơi nhận: 2g

- Các Đ/c Phó Chánh án TANDTC (để phối hợp chỉ đạo);
- Như Điều 3 (để thực hiện);
- Lưu: VP, Vụ Pháp chế và Quản lý khoa học (TANDTC)



CHÁNH ÁN

[Handwritten signature]
Nguyễn Hòa Bình



KẾ HOẠCH

Tổ chức sơ kết 03 năm thi hành Luật Tổ chức Tòa án nhân dân năm 2014
(Ban hành kèm theo Quyết định số 134/QĐ-TANDTC
ngày 16 tháng 8 năm 2018 của Chánh án Tòa án nhân dân tối cao)

Luật Tổ chức Tòa án nhân dân năm 2014 đã được Quốc hội khóa XIII thông qua ngày 24-11-2014 và có hiệu lực kể từ ngày 01-6-2015. Để có cơ sở đề xuất việc tiếp tục cải cách tổ chức hệ thống Tòa án nhân dân tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả theo tinh thần Nghị quyết Trung ương 6 khóa XII của Đảng, Chánh án Tòa án nhân dân tối cao ban hành Kế hoạch tổ chức sơ kết 03 năm thi hành Luật Tổ chức Tòa án nhân dân năm 2014 như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

a) Đánh giá đầy đủ, khách quan, toàn diện thực tiễn 03 năm thi hành Luật Tổ chức Tòa án nhân dân, qua đó xác định những kết quả đạt được, những hạn chế, bất cập và nguyên nhân của hạn chế, bất cập trong tổ chức thi hành Luật Tổ chức Tòa án nhân dân năm 2014.

b) Đề xuất, kiến nghị các giải pháp nhằm tháo gỡ khó khăn, vướng mắc và hoàn thiện tổ chức bộ máy của các Tòa án nhân dân theo hướng tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả; kiến nghị Quốc hội sửa đổi, bổ sung Luật Tổ chức Tòa án nhân dân và các văn bản pháp luật có liên quan nhằm đáp ứng yêu cầu thực tiễn (nếu cần thiết).

2. Yêu cầu

a) Việc sơ kết phải được thực hiện nghiêm túc, khách quan và toàn diện; bảo đảm chất lượng, đúng tiến độ, hiệu quả, kết kiệm.

b) Nội dung sơ kết phải thiết thực, phản ánh đúng thực tế; dựa trên kết quả sơ kết, đánh giá của Tòa án nhân dân các cấp trên phạm vi cả nước.

II. PHẠM VI, NỘI DUNG SƠ KẾT

1. Phạm vi sơ kết

Sơ kết, đánh giá các quy định của Luật tổ chức Tòa án nhân dân năm 2014 và thực tiễn 3 năm thực hiện trong phạm vi cả nước kể từ ngày 01-6-2015 đến ngày 31-5-2018. Đối với khoản 1 Điều 4, Điều 24, Điều 34, điểm b khoản 1 Điều 38, Điều 41, khoản 1 Điều 45, Điều 46, khoản 4 Điều 51, khoản 3 Điều 55, khoản 3 Điều 58, Điều 67, khoản 4 Điều 68, khoản 1 Điều 69, Điều 70, Điều 71, Điều 72, Điều 73, khoản 2 Điều 95 thì kể từ ngày 01-02-2015 đến ngày 31-5-2018.

